

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 321/2022/HS-PT

Ngày: 03/8/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán:

1. Ông Huỳnh Văn Trục.

2. Ông Bùi Đức Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 213/2022/HSPT ngày 27/5/2022 đối với bị cáo Phạm Hoàng C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HSST ngày 15/04/2022 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Hoàng C, giới tính: Nam; sinh năm 1988; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 133A/2 Đường 47, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 136B Mai Văn Vĩnh, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên; con ông Phạm Văn Đ (chết) và bà Trần Thị C sinh năm 1949; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

- Ngoài ra, còn có 02 bị cáo không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập.

- Những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Đắc T quen với bạn gái tên Võ Thị Ngọc T. T truy cập mạng xã hội Facebook phát hiện hình ảnh vào các ngày 30/4 và 01/5/2020, Võ Thị Ngọc T đi chơi với bạn trai cũ là Phạm Hoàng C nên Nguyễn Đắc T ghen tuông.

Vào khoảng 16h50' ngày 05/5/2020, T đến phòng trọ của Võ Thị Ngọc T (tại số 2 Đường 35, phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh) hỏi Võ Thị Ngọc T tại sao vào ngày 30/4 và ngày 01/5 đi chơi với C. T mượn điện thoại Võ Thị Ngọc T để vào Zalo xem ảnh Võ Thị Ngọc T chụp trong điện thoại, Võ Thị Ngọc T không cho mượn, cả hai giành điện thoại thì có bấm gọi cho C. C nghe điện thoại của Võ Thị Ngọc T, có giọng T nên C biết T đang ở cùng Võ Thị Ngọc T. C nói Trần Hồng Ân (là người chở hàng cho C) chạy xe máy chở C đi công việc, rồi kêu Ân chạy xe qua phòng trọ của Võ Thị Ngọc T.

Khi đến nơi, C nói Ân ở ngoài đợi, còn C đi lại bãi đất trống đối diện khu nhà trọ nhất 01 khúc cây gỗ dài khoảng 01 mét đi vô khu nhà trọ, vào phòng của Võ Thị Ngọc T. Lúc này, T đang trong phòng, ngồi trên nệm dưới đất, C cầm cây gỗ đánh nhiều cái vào đầu, vào người T gây thương tích và chảy máu. T bị C đánh bất ngờ, đưa tay lên đỡ nên trúng vào tay. Ân ở ngoài nghe tiếng la chạy vào thì thấy Nguyễn Đắc T từ trong toilet bước ra cầm xô nước tạt Phạm Hoàng C, còn Phạm Hoàng C cầm trên tay 01 cây gỗ. Ân can ngăn, nói Phạm Hoàng C đi về, rồi Ân chạy xe chở Phạm Hoàng C về nhà của Phạm Hoàng C, sau đó Ân đi làm. Lúc này, Phạm Hoàng C vứt cây gỗ ở trước địa chỉ số 136 Đường 47, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi bị đánh, Nguyễn Đắc T gọi điện thoại cho Thuận (chưa rõ lai lịch) và Lê Đức Lộc đến tìm Phạm Hoàng C đánh trả thù. Nguyễn Đắc T kêu Lộc chuẩn bị theo 01 con dao để đánh nhau, Lộc đồng ý. Lộc điều khiển xe máy hiệu Yamaha NVX biển số 59X2-773.79 chạy từ huyện Bình Chánh lên chỗ Nguyễn Đắc T để đi đánh nhau. Khi chạy xe trên đường Quốc lộ 50, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, Lộc mua 01 con dao cán nhựa dài khoảng 50 cm (cán bằng nhựa dài 15 cm, lưỡi dao bằng kim loại sắc, mũi nhọn dài 35 cm) của một người bán dao dạo (không rõ lai lịch) với giá 185.000 đồng, giắt dao sau lưng và chạy xe đến gần ngã tư Đường 47 – đường Lâm Văn Bền, phường Tân Quy, Quận 7 gặp Nguyễn Đắc T.

Về phần Phạm Hoàng C, sau khi được Võ Thị Ngọc T cho biết Nguyễn Đắc T sẽ đi cùng người khác tìm mình đánh trả thù, Phạm Hoàng C về nhà tìm thanh kim loại 03 khúc màu đen (cây dũa bằng kim loại), dài khoảng 80cm thủ sẵn trong người và ngồi ở quán cà phê Góc Nắng (địa chỉ: số 02A đường Mai Văn Vĩnh, phường Tân Quy, Quận 7) đối diện nhà Phạm Hoàng C để dễ quan sát và đợi Nguyễn Đắc T đến.

Khi đến nơi, Lộc thấy Nguyễn Đắc T chờ Thuận bằng xe Suzuki Sport biển số 59B1-301.68. Lúc này, Thuận lên xe máy NVX biển số 59X2-773.79 giành chỗ Lộc, còn Nguyễn Đắc T chạy Suzuki Sport một mình. Nguyễn Đắc T chạy xe trước, Thuận chờ Lộc chạy sau, cùng rẽ vào Đường 47, phường Tân Quy, Quận 7; tới

đường Mai Văn Vĩnh, Nguyễn Đắc T xuống xe nhặt 01 khúc tre dài khoảng 01 mét, rồi tiếp tục chạy xe đi tìm Phạm Hoàng C để đánh. Khoảng 10 phút sau, Thuận chạy xe máy chở Lộc cầm theo một con dao, Nguyễn Đắc T chạy xe máy biển số 59B1-301.68 một mình cầm theo 01 khúc tre dài khoảng 01 mét tìm Phạm Hoàng C để đánh. Khi đến quán cà phê Góc Nắng, Nguyễn Đắc T thấy Phạm Hoàng C đang ngồi uống nước tại quán, Nguyễn Đắc T rủ Lộc cùng đi vào nhưng Lộc không vào, Lộc ngồi trên xe cùng với Thuận, cách vị trí của Nguyễn Đắc T khoảng 30 mét. Nguyễn Đắc T xuống xe, đi lại vị trí Phạm Hoàng C đang ngồi, Phạm Hoàng C thấy vậy đứng lên và rút cây dũa bằng kim loại dài khoảng 80cm ra. Nguyễn Đắc T cầm khúc tre đánh trúng tay phải của Phạm Hoàng C 02 cái gây thương tích thì Phạm Hoàng C cầm cây dũa đánh lại nên Nguyễn Đắc T bỏ chạy ra phía ngoài đường, Nguyễn Đắc T làm rớt khúc tre xuống đất. Phạm Hoàng C cầm cây dũa đuổi đánh Nguyễn Đắc T chạy vào trong quán cà phê PX (địa chỉ: số 123 Mai Văn Vĩnh, phường Tân Quy, Quận 7), Nguyễn Đắc T nhặt lấy 01 cái ghế gỗ để đánh lại Phạm Hoàng C. Phạm Hoàng C cầm cây dũa đuổi đánh phía sau thì được người trong quán can ngăn; Lộc thấy Nguyễn Đắc T bị Phạm Hoàng C đuổi đánh nên chạy đến hỗ trợ cho Nguyễn Đắc T, khi Lộc chạy ngang Phạm Hoàng C thì bị Phạm Hoàng C cầm cây dũa đánh vào người Lộc (theo hướng từ phải qua trái, rồi từ trái qua phải), Lộc đưa tay trái đỡ nên bị thương tích ở tay trái và bị trúng vào vai trái của Lộc 01 cái, Lộc bị đánh đau và ôm tay trái của mình.

Phạm Hoàng C thấy Lộc cầm dao nên bỏ chạy vào Đường 51, phường Tân Quy, Quận 7, Thuận chạy xe tới, Nguyễn Đắc T kêu Lộc và Thuận “Dí theo đánh nó”; Lộc nghe vậy, tiếp tục cầm dao chạy đuổi theo đánh Phạm Hoàng C được một đoạn thì Thuận chạy xe máy hiệu NVX biển số 59X2-773.79 lên tới và chở Lộc đuổi theo Phạm Hoàng C; Phạm Hoàng C chạy đến nhà số 145 Đường 51 thì làm rớt cây dũa. Khi Phạm Hoàng C chạy đến trước số nhà số 139 Đường 51 thì bị té, Thuận chạy xe đến để Lộc nhảy xuống, dùng dao chém khoảng 04 - 05 nhát vào 02 chân Phạm Hoàng C gây thương tích, Phạm Hoàng C đưa tay trái lên đỡ thì bị chém trúng tay 01 nhát; Nguyễn Đắc T chạy xe đến sau, định đánh tiếp nhưng thấy Phạm Hoàng C bị thương nặng nên cả ba lên xe bỏ đi. Khi Lộc chạy xe trên đường đến trước đối diện số 468 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4 thì Lộc rút con dao dùng chém Phạm Hoàng C ở ven đường (Cơ quan CSĐT Công an Quận 7 không thu hồi được vật chứng). Sau đó, Nguyễn Đắc T, Lộc và Thuận vào Bệnh viện Quận 4 băng bó vết thương cho Nguyễn Đắc T, còn Lộc chạy xe về nhà tại ấp Bình Tiền 1, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nghỉ ngơi.

Đến sáng ngày 06/5/2020, Lộc bị đau ở tay nên vào Bệnh viện An Bình khám và bệnh viện chuẩn đoán: Gãy kín 1/3 dưới xương trụ trái. Lộc được mổ gắn khung cố định xương.

Ngày 06/5/2020, Phạm Hoàng C có đơn yêu cầu khởi tố vụ án. Ngày 10/06/2020, Lê Đức Lộc có đơn đề nghị giám định thương tích và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Hoàng C. Ngày 17/7/2020, Nguyễn

Đắc Nguyễn Đắc T có đơn yêu cầu giám định thương tích.

Theo bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 623/TgT.20 ngày 16/7/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về thương tích của Phạm Hoàng Phạm Hoàng C như sau:

- Chấn thương gãy xương mũi đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích bên ngoài, có tỉ lệ 07%.

- Chấn thương tại mặt sau trong 1/3 giữa cằm tay phải đã được điều trị hiện còn: Một sẹo trên diện tăng giảm sắc tố kích thước 3x2cm, trên diện sưng u; Hình ảnh gãy xương trụ tại vị trí sẹo trên phim Xquang tại thời điểm giám định; có tỉ lệ 11%.

- Chấn thương phần mềm tại mặt sau 1/3 trên cằm tay phải đã được điều trị, hiện còn một vết tăng sắc tố kích thước 4x2cm, có tỉ lệ 0,5%.

Các chấn thương nêu trên do vật tày tác động gây ra.

- Đa vết thương tại mặt gan bàn tay trái gây đứt da, đứt gân gấp ngón 2,3,4, đã được điều trị khâu gân, khâu vết thương, hiện còn các sẹo chêm. Trùng sẹo mổ tại: Ngón 2 kích thước 10x0,1cm, có tỉ lệ 06%; Ngón 3 kích thước 10x0,1cm, có tỉ lệ 04%; Ngón 4 kích thước 8x0,1cm, có tỉ lệ 04%; Hạn chế duỗi ngón 2,3,4 một phần do co kéo gân.

- Vết thương tại mặt trước ngoài cẳng chân trái gây đứt da, đứt thần kinh mạc nông đã được điều trị khâu thần kinh, hiện còn: Một sẹo chêm trùng sẹo mổ kích thước 22x(0,3x0,8)cm; Tổn thương thần kinh mạc nông trên diện cơ đồ; Hạn chế gấp cổ bàn chân về phía cẳng chân, tê mặt ngoài cẳng bàn chân; có tỉ lệ 12%.

Các vết thương nêu trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Vết thương tại mặt trước ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái gây đứt da, đứt toàn bộ gân duỗi các ngón, gân mạc dài và ngắn, đứt động mạch chày sau, toàn bộ gân gấp duỗi, bề xương chày đã được điều trị khâu gân, khâu động mạch, hiện còn: Một sẹo chêm trùng sẹo mổ kích thước 20x(0,1-0,3)cm; Hình ảnh bề xương trên phim Xquang; Tổn thương thần kinh mạc sâu nhánh chi phối cho cơ mạc trước trên diện cơ đồ; Các gân hồi phục một phần; có tỉ lệ 15%. Vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Vết thương phần mềm tại mặt trong 1/3 trên cẳng chân phải đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước 9x(0,1-0,3)cm, ổn định, có tỉ lệ 02%. Vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Vết thương tại mặt sau trong 1/3 giữa cẳng chân phải đã được điều trị, hiện còn: 01 sẹo chêm trùng sẹo mổ kích thước 20x(0,1-0,3)cm; Hình ảnh bề xương trên phim Xquang; có tỉ lệ 05%. Vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 50%. Vết thương tại mặt trước ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự; các

vết thương còn lại thì không.

Theo bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 609/TgT.20 ngày 16/7/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về thương tích của Lê Đức Lộc như sau:

- Chấn thương gây gãy kín đầu dưới xương trụ tay trái đã được phẫu thuật nắn chỉnh, xuyên kim kết hợp xương, hiện: Còn hai sẹo mổ kích thước 3,5x(0,1-0,2)cm và 1,5x(0,1-0,2) tại cẳng tay; Hình ảnh can xương lệch trục nhẹ, còn kim kết hợp xương trên phim Xquang; Không hạn chế vận động cẳng tay, ổn định.

- Thương tích do vật tày tác động mạnh gây ra. Cây dũa kim loại như cung cấp gây được thương tích này.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%. Thương tích không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Theo bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 685/TgT.20 ngày 03/8/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về thương tích của Nguyễn Đắc Nguyễn Đắc T:

- Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn: Một sẹo hình chữ Y kích thước 4x(0,1-0,2)cm tại vùng đỉnh sau trán. Thương tích do vật tày, vật tày có cạnh tác động gây ra.

- Một vết tăng giảm sắc tố trên diện 4,5x0,4cm tại mặt sau ngoài 1/3 giữa cẳng tay phải. Thương tích do vật tày, vật tày có cạnh tác động gây ra.

- Một sẹo tăng sắc tố da phẳng kích thước 1x0,2cm tại mặt mu đốt ngón V bàn tay phải. Do vật tày có cạnh, vật sắc, sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.

- Một vết tăng giảm kích thước 1x1cm tại mặt mu đốt gần ngón V bàn tay phải. Thương tích do vật tày có cạnh, vật sắc, sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.

Có tỉ lệ 01% mỗi vết.

- Không còn dấu vết gì ở bàn chân phải, có tỉ lệ 0%. Không đủ cơ sở xác định hung khí.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%. Các thương tích không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Tại Cơ quan CSĐT Công an Quận 7, Phạm Hoàng Phạm Hoàng C chỉ khai nhận hành vi đánh gây thương tích cho Nguyễn Đắc Nguyễn Đắc T. Đối với thương tích của Lê Đức Lộc, Phạm Hoàng C chỉ khai nhận có cầm cây dũa đánh nhau với Lộc tại ngã ba đường Mai Văn Vĩnh - phường 5 và phường Tân Quy, Quận 7; Phạm Hoàng C cầm cây dũa đánh Lộc nhưng Phạm Hoàng C không biết có trúng hay không.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 15/4/2022 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

- Căn cứ vào điểm c, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51

Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng C 02 (hai) năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Võ Thị Ngọc T hành án.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn xét xử và tuyên phạt hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo khác trong vụ án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/4/2022, bị cáo Phạm Hoàng C có đơn kháng cáo kêu oan với nội dung cho rằng hành vi đánh trả Lê Đức L của mình là phòng vệ chính đáng nên không phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 29/6/2022, bị cáo Phạm Hoàng C có đơn kháng cáo bổ sung, thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, để bị cáo có cơ hội đi làm trả nợ tiền chữa trị thương tích và phục dưỡng mẹ già.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Hoàng C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo vì gia đình có hoàn cảnh khó khăn, cha mất sớm, mẹ đã già và bị cáo là lao động chính.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết định khung và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đã kết luận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Hoàng C, về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), là có cơ sở pháp luật.

Về hình thức: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Phạm Hoàng C có đơn kháng cáo và kháng cáo bổ sung, là làm trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Trong vụ án, bị cáo Phạm Hoàng C bị xét xử về hành vi “dùng hung khí nguy hiểm” gây thương tích cho Lê Đức Lộc, với tỷ lệ thương tích là 12% và Nguyễn Đắc T, với tỷ lệ thương tích là 04%.

Qua nghiên cứu hồ sơ nhận thấy: Ngày 05/6/2020, Nguyễn Đắc T có đơn gửi Cơ quan CSĐT Công an Quận 7 từ chối giám định thương tích và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người đã gây thương tích cho mình.

Căn cứ khoản 8 Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự thì hành vi Phạm Hoàng C gây thương tích cho Nguyễn Đắc với tỷ lệ thương tật là 4%, thuộc khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), chỉ được khởi tố về hình sự theo yêu cầu bị hại. Nhưng cấp sơ thẩm truy tố, xét xử và áp dụng tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm c khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), là không chính xác.

Xét thấy, bị cáo Phạm Hoàng C đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình thể hiện qua nội dung kháng cáo bổ sung và tại phiên tòa phúc thẩm; về nguyên nhân xảy ra vụ án có một phần lỗi của Nguyễn Đắc T do bị cáo và chị Võ Thị Ngọc T đã yêu nhau 03 năm và chuẩn bị kết hôn, nhưng Nguyễn Đắc T biết và vẫn có quan hệ

tình cảm với chị Võ Thị Ngọc T dẫn đến cả hai mâu thuẫn với nhau; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng. Do đó, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hoàng C, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Phạm Hoàng C.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng C 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Bị cáo Phạm Hoàng C không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về hình phạt, bản thân rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong muốn có cơ hội sửa chữa thành người có ích cho xã hội, lao động để phục dưỡng mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hoàng C đã khai nhận toàn bộ hành vi dùng hung khí (01 khúc cây gỗ dài khoảng 1m, 01 cây dũa bằng kim loại) để tấn công, đánh nhau gây thương tích cho Nguyễn Đắc T, Lê Đức L; nội dung bị cáo khai nhận về cơ bản phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và bản cáo trạng truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: Biên bản tiếp nhận nguồn tin tố giác về tội phạm, biên bản thu giữ đồ vật - tài liệu, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của (bị hại, người làm chứng), bản kết luận giám định pháp y về thương tích; cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Xét, đã đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 05/5/2020, xuất phát từ mâu thuẫn giữa Phạm Hoàng C và Nguyễn Đắc T trong việc cả hai cùng quen và có quan hệ tình cảm với chị Võ Thị Ngọc T; bị cáo Phạm Hoàng C đã có hành vi dùng hung khí (01 khúc cây gỗ dài khoảng 1m và 01 cây dũa bằng kim loại dài khoảng 80cm) để tấn công và đánh nhau gây thương tích cho Lê Đức L ở tay trái, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do tích gây nên là 12%; và gây thương tích cho Nguyễn Đắc T, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do tích gây nên là 04%.

Về phía Phạm Hoàng C bị Nguyễn Đắc T, Lê Đức L và Thuận (chưa rõ lai lịch) có hành vi đồng phạm sử dụng hung khí nguy hiểm (cây tre, 01 con dao dài khoảng 50cm, lưỡi bằng kim loại dài 35cm), tấn công gây thương tích cho Phạm Hoàng C, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do tích gây nên là 50 %.

Như vậy, với hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác với tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% - Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Hoàng C, về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình

sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), thuộc trường hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này; là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Sau khi xét xử sơ thẩm: ngày 27/4/2022, Phạm Hoàng C có đơn kháng cáo kêu oan; đến ngày 29/6/2022, bị cáo có đơn kháng cáo thay đổi, bổ sung yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, về hình thức là làm trong thời hạn luật định và hợp lệ theo quy định tại Điều 333 và Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên được chấp nhận để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; để áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Từ đó, xử phạt bị cáo Phạm Hoàng C mức án 02 (hai) năm tù (ở đâu khung hình phạt bị áp dụng), là phù hợp, không nặng.

Xét, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Trong giai đoạn xử lý tin báo tố giác về tội phạm, ngày 05/6/2020, anh Nguyễn Đắc T có đơn gửi Cơ quan CSĐT Công an Quận 7 từ chối giám định thương tích và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người đã gây thương tích cho mình (bút lục 200); đến ngày 17/7/2020, anh Nguyễn Đắc T có đơn đề nghị giám định thương tật (bút lục 204), là cơ sở để xem xét yêu cầu bồi thường về dân sự.

Theo đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 155 và khoản 8 Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự thì hành vi Phạm Hoàng C gây thương tích cho Nguyễn Đắc T, với tỷ lệ thương tích 4% - thuộc khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) chỉ được khởi tố vụ án hình sự theo yêu cầu của bị hại. Nhưng cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử và áp dụng tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm c khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với Phạm Hoàng C về hành vi này, là không có căn cứ và gây bất lợi cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm, anh Nguyễn Đắc T (với tư cách là bị hại) không có kháng cáo về hình phạt đối với bị cáo Phạm Hoàng C, Viện kiểm sát không có kháng nghị về phần này, và giữa bị cáo Phạm Hoàng C với các bị cáo Nguyễn Đắc T và Lê Đức L (với tư cách là bị hại) đã tự thương lượng, thỏa thuận với nhau bồi thường về dân sự. Do đó, không cần thiết phải hủy một phần bản án về phần này để xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm, gây kéo dài thời gian tiến hành tố tụng vụ án và bất lợi cho bị cáo, cấp sơ thẩm cần lưu ý rút kinh nghiệm.

Theo đó tại cấp phúc thẩm, bị cáo Phạm Hoàng C không bị xét xử về tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” và cung cấp tài liệu để chứng minh hiện đang sống cùng mẹ hơn 70 tuổi, là lao động chính trong gia đình; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được xem xét.

Xét về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Phạm Hoàng C đã có sự chuyển biến về nhận thức, không kêu oan như ở cấp sơ

thảm mà thừa nhận hành vi phạm tội của mình và thể hiện quyết tâm sửa chữa thành người có ích cho xã hội; về nguyên nhân xảy ra vụ án, một phần cũng do lối sống của chị Võ Thị Ngọc T chưa chuẩn mực theo thuần phong, mỹ tục và đạo đức xã hội (giữa chị Võ Thị Ngọc T và bị cáo đã yêu nhau được 03 năm, hai bên gia đình đã thăm gặp và chuẩn bị kết hôn; nhưng chị Võ Thị Ngọc T vẫn quen biết và có quan hệ tình cảm với Nguyễn Đắc T); hậu quả trong vụ án, bị cáo bị thương tích 50%, với những vết thương ở chân nguy hiểm đến tính mạng, hiện còn di chứng đến sự vận động; bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); hiện bị cáo có việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng và trong thời gian được tại ngoại chấp hành tốt, không vi phạm pháp luật. Do đó, không cần thiết bắt bị cáo Phạm Hoàng C chấp hành hình phạt tù, cũng không còn nguy hiểm cho xã hội nên cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đã có tác dụng của hình phạt đối với bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh, phòng ngừa chung; phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao - Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về án treo.

Xét, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Hoàng C, là có cơ sở pháp luật nên được chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 04 năm tính kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Lập luận nêu trên của Hội đồng xét xử cũng là căn cứ để chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

+Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phạm Hoàng C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các vấn đề khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hoàng C, sửa bản án sơ thẩm số 39/2022/HSST ngày 15/4/2022 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng C 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm tính kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 03/8/2022), về tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Giao bị cáo Phạm Hoàng C cho Ủy ban nhân dân phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phạm Hoàng C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Võ Thị Ngọc T hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Phạm Hoàng C chấp hành hình phạt tù của bản án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Hoàng C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Phạm Hoàng C)

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND ND Quận 7; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Võ Thị Ngọc T hành án Quận 7; (2)
- TAND Quận 7; (1)
- Công an Quận 7; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh